

Bản án số: 131/2021/HS-PT  
Ngày 01-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tài.

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch;

Bà Nguyễn Thị Sang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tuyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 10 và 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Phan Thị G và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:**

1. Phan Thị G, sinh năm 1956, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: lớp 3/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha Phan Văn Lọt (đã chết); mẹ Đồng Thị D (đã chết); chồng Phan Văn C, sinh năm 1952. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 02/7/2020, bị Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc”, theo Quyết định số 227/QĐ-XPHC ngày 02/7/2020 của Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 21/7/2020. Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

2. Huỳnh Thị Tuyết L, sinh năm 1963, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nấu ăn; trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha

Huỳnh Văn L (đã chết); mẹ Lý Thị B (đã chết); chồng Dương Văn D, sinh năm 1961; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1989. Tiền án: không. Tiền sự: ngày 29/5/2020, bị Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền”, theo Quyết định số 184/QĐ-XPHC ngày 29/5/2020 của Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 12/6/2020. Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1955, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 2, phường Mỹ, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hóa: lớp 12/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Văn N (đã chết); mẹ Lê Thị H (đã chết); chồng Mai Văn H (đã chết); có 03 người con, lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án: Bản án số 17/2007/HS-ST ngày 30/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 9.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 21/9/2020.

Tiền sự: Quyết định số 157/QĐ-XPHC ngày 29/5/2020 của Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”, chấp hành xong ngày 12/6/2020.

Nhân thân: Bản án số 79/2014/HSST ngày 03/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2015 và chấp hành xong bản án ngày 24/7/2017.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt.

4. Phạm Thị S; tên gọi khác: không; sinh năm: 1968, tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; cha Phạm Văn Đ (đã chết), mẹ Nguyễn Thị C (đã chết); chồng Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1967; có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án: không.

Tiền sự: tại Quyết định số 194/QĐ-XPHC ngày 20/4/2020 của Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền”, chấp hành xong ngày 07/5/2020. Bị cáo được tại ngoại.

Ngoài ra, vụ án còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được nguồn tin từ quần chúng nhân dân tại địa bàn ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương có một nhóm người đang tụ tập đánh bài “Tứ Sắc” thắng thua bằng tiền. Công an xã A đã tổ chức lực lượng đến hiện trường bắt quả tang 08 người gồm: Phan Thị G; Nguyễn Thị Kim A; Huỳnh Thị Tuyết L; Phạm Thị S; Nguyễn Thị Kim L; Nguyễn Thị G; Nguyễn Thị Kim H, và Lý Thị T đang cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức đánh bài Tứ Sắc, cụ thể như sau:

\* Tại chiều bạc thứ nhất có 04 người tham gia đánh bạc gồm: Phạm Thị S, Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị Kim H, lực lượng Công an thu giữ tang vật gồm: 2.492.000 đồng; 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 10 cục “lệnh” được xếp từ lá bài tứ sắc, 01 đĩa nhựa dùng để chứa cục lệnh và 02 tấm nylon màu xA. Hình thức đánh bạc thắng thua bằng tiền được quy định: Mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, người thắng "tron" sẽ thắng được 150.000 đồng, tức 03 người thua trong ván bài phải chung cho người thắng số tiền 50.000 đồng/01 người. Nếu người thắng "quan" sẽ thắng được 300.000 đồng, tức 03 người thua trong ván bài phải chung cho người thắng 100.000 đồng/01 người. Sau khi chơi hết 10 ván thì người thắng ván thứ 10 sẽ để 10.000 đồng dưới đĩa nhựa chứa lệnh để chung tiền xâu cho G, tức G lấy tiền xâu 10.000 đồng/10 ván.

\* Tại chiều bạc thứ hai có 04 người tham gia đánh bạc gồm: Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Kim A và Lý Thị T, lực lượng Công an thu giữ tang vật gồm: 2.056.000 đồng, gồm tiền trên chiều bạc 1.002.000 đồng, tiền dùng đánh bạc chưa sử dụng là 1.054.000 đồng, 05 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng và 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 10 cục lệnh được xếp từ lá bài tứ sắc, 01 đĩa nhựa màu trắng dùng để chứa lệnh, 01 tấm khăn bàn bằng nylon để ngồi đánh bạc. Hình thức đánh bạc và thắng thua bằng tiền được quy định mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng, người thắng "tron" sẽ thắng được 60.000 đồng, tức 03 người thua trong ván bài phải chung cho người thắng số tiền 20.000 đồng/01 người. Nếu người thắng "quan" sẽ thắng được 120.000 đồng, tức 03 người thua trong ván bài phải chung cho người thắng 40.000 đồng/01

người. Sau khi chơi hết 20 ván thì mỗi người phải chung 5.000 đồng tiền xâu đặt dưới đĩa nhựa lệnh cho G, tức G lấy tiền xâu 15.000 đồng/20 ván.

Quá trình điều tra, bị can Phan Thị G khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, Phan Thị G điện thoại cho Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Kim L và Phạm Thị S đến nhà G đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu thì H, G, L và S đồng ý. G chuẩn bị các công cụ dùng để đánh bạc gồm: 07 bộ bài tứ sắc, các cục lệnh, đĩa nhựa và các tấm nylon. Khi đến nơi thì H, G, Kim L và S cùng nhau đánh bạc ở chiếu bạc thứ nhất. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì Huỳnh Thị Tuyết L, Lý Thị T và Nguyễn Thị Kim A đến nhà G để chơi nên G rủ những người này cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài tứ sắc thì Tuyết L, T và Kim A đồng ý, khi đang chơi được 02 ván thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. G để trên người 8.144.000 đồng, dự định sẽ dùng 1.144.000 đồng để đánh bạc và lấy ra 290.000 đồng để lên chiếu bạc sử dụng trước, nếu thua hết sẽ lấy tiếp 854.000 đồng để đánh bạc, nếu thua hết sẽ nghỉ. Còn lại 7.000.000 đồng G không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, G không thắng, không thua, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của G là 290.000 đồng, thu giữ trên người 7.854.000 đồng (trong đó 854.000 đồng sử dụng đánh bạc). Như vậy, số tiền đánh bạc của G là 1.144.000 đồng.

Các đối tượng Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Kim H và Lý Thị T khai nhận như sau:

1. Nguyễn Thị Kim L khai nhận: khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, Phan Thị G điện thoại cho Kim L rủ đến nhà G đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền thì Kim L đồng ý. Khi đến nơi, Kim L tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất cùng với G, H và S, đánh được 09 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Kim L mang theo 380.000 đồng và đặt hết lên chiếu bạc để sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Kim L không thắng, không thua, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của Kim L là 380.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Kim L là 380.000 đồng.

2. Nguyễn Thị G khai nhận: khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, Phan Thị G điện thoại cho G rủ đến nhà G đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền thì G đồng ý. Khi đến nơi, G tham gia đánh bạc tại chiếu thứ nhất cùng với H, S và Kim L. Đánh được 09 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. G mang theo 8.839.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng trong túi quần đặt lên chiếu bạc để sử dụng đánh bạc, còn lại 8.539.000 đồng trong túi để vé số G không sử dụng đánh bạc vì đây là tiền để lấy vé số. Khi bị bắt quả tang, G không thắng, không thua, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của G là 8.539.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu đen. Như vậy, số tiền đánh bạc của G là 300.000 đồng.

3. Nguyễn Thị Kim H khai nhận: khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, Phan Thị G điện thoại cho H rủ đến nhà G đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền thì H đồng ý. Khi đến nơi, H tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất cùng với G, S, và Kim L. Đánh được 09 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. H mang theo 600.000 đồng đặt hết lên chiếu bạc để sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, H thắng được 297.000 đồng. Thu giữ số tiền trên chiếu bạc của H là 897.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của H là 897.000 đồng.

4. Phạm Thị S khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 02/8/2020, Phan Thị G điện thoại cho S rủ đến nhà G đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền thì S đồng ý. Khi đến nơi, lúc này Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị Kim L cũng có mặt tại đây. S, H, G và Kim L cùng nhau đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất, đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. S mang theo 4.515.000 đồng, sử dụng 715.000 đồng để đánh bạc, S lấy ra trước 215.000 đồng để lên chiếu bạc sử dụng đánh bạc, nếu thua hết sẽ lấy ra tiếp 500.000 đồng để chơi, khi thua hết sẽ nghỉ, còn lại 3.800.000 đồng là tiền tiêu xài cá nhân, không sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, S thắng được 200.000 đồng, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của S là 915.000 đồng, thu giữ trên người S 3.800.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của S là 915.000 đồng.

Các đối tượng Huỳnh Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Kim A, Lý Thị T khai nhận như sau:

- Huỳnh Thị Tuyết L khai nhận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, L đến nhà G để chơi, lúc này cũng có mặt T và Kim A tại đây thì G rủ Tuyết L, T và Kim A đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức đánh bài Tứ Sắc thì tất cả đồng ý. Cả nhóm chơi được 02 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tuyết L mang theo 120.000 đồng để hết lên chiếu bạc để sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Tuyết L thua 40.000 đồng số tiền còn lại 80.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc. Như vậy, số tiền đánh bạc của Tuyết L là 120.000 đồng.

- Nguyễn Thị Kim A khai nhận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, Kim A đến nhà G để chơi, lúc này cũng có mặt T và Tuyết L tại đây thì G rủ Kim A, Tuyết L và T đánh bạc thắng thua bằng hình thức đánh bài Tứ Sắc thì tất cả đồng ý. Cả nhóm chơi được 02 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Kim A mang theo 2.310.000 đồng, sử dụng 310.000 đồng để đánh bạc, Kim A lấy ra trước 110.000 đồng để lên chiếu bạc sử dụng đánh bạc, nếu thua hết sẽ lấy tiếp 200.000 đồng để đánh, khi thua hết sẽ nghỉ, còn lại 2.000.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Kim A thắng 20.000 đồng, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của Kim A là 130.000 đồng, thu giữ trên người Kim A 2.200.000 đồng (trong đó 200.000 đồng Kim A sử dụng đánh bạc). Như vậy, số tiền đánh bạc của Kim A là 330.000 đồng.

- Lý Thị T khai nhận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, T đến nhà G để chơi, khi đến nơi, lúc này cũng có mặt Kim A và Tuyết L tại đây thì G rủ T, Kim A và Tuyết L cùng đánh bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. T tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai cùng với Kim A, Tuyết L và G. Đánh được 02 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. T mang theo 7.533.000 đồng, sử dụng 402.000 đồng để đánh bạc, còn lại 7.151.000 đồng không sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T thắng 100.000 đồng, thu giữ số tiền trên chiếu bạc của T là 502.000 đồng, thu giữ trên người T 7.151.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của T là 502.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Tại chiếu bạc thứ nhất: 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 10 cục lệnh được xếp từ lá bài tứ sắc; 01 đĩa nhựa màu trắng dùng để chứa lệnh; 01 tấm nylon màu xA dùng để ngồi đánh bạc; 01 tấm vải màu xA lá dùng để ngồi đánh bạc.

Thu giữ của Phạm Thị S 915.000 đồng (để trên chiếu bạc) và trên người 3.800.000 đồng (không sử dụng đánh bạc); thu giữ của Nguyễn Thị Kim L 380.000 đồng (để trên chiếu bạc) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng; thu giữ của Nguyễn Thị Kim H 897.000 đồng (để trên chiếu bạc); thu giữ của Nguyễn Thị G 300.000 đồng (để trên chiếu bạc) và 8.539.000 đồng trong túi (không sử dụng đánh bạc) và 01 điện thoại Nokia màu đen.

- Tại chiếu bạc thứ hai: 06 bộ bài tứ sắc, trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng; 10 cục lệnh được xếp từ lá bài tứ sắc; 01 đĩa nhựa màu trắng dùng để chứa lệnh; 01 tấm khăn bàn bằng nylon dùng để ngồi đánh bạc.

Thu giữ của Phan Thị G 290.000 đồng (để trên chiếu bạc) và trên người 7.854.000 đồng (trong đó 854.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc, 7.000.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc); thu giữ của Huỳnh Thị Tuyết L 80.000 đồng (để trên chiếu bạc); thu giữ của Nguyễn Thị Kim A 130.000 đồng (để trên chiếu bạc) và trên người 2.200.000 đồng (trong đó số tiền 200.000 đồng Kim A sử dụng đánh bạc, 2.000.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc); thu giữ của Lý Thị T 502.000 đồng (để trên chiếu bạc) và trên người 7.151.000 đồng (không sử dụng đánh bạc).

Như vậy, tiền dùng vào việc đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất là 2.492.000 đồng, riêng bị cáo S đưa vào đánh bạc là 715.000 đồng, thắng được 200.000 đồng, Nguyễn Thị Kim L đưa vào đánh bạc là 380.000 đồng, không thắng, không thua, Nguyễn Thị G đưa vào đánh bạc là 300.000 đồng, không thắng không thua, Nguyễn Thị Kim H đưa vào đánh bạc là 600.000 đồng, thắng 297.000 đồng; tiền dùng vào việc đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai là 2.096.000

đồng, riêng bị cáo G đưa vào đánh bạc là 1.144.000 đồng, không thắng, không thua; Huỳnh Thị Tuyết L là 120.000 đồng, thua hết 40.000 đồng; Nguyễn Thị Kim A là 310.000 đồng, thắng 20.000 đồng; Lý Thị T là 402.000 đồng, thắng 100.000 đồng.

Các đối tượng Nguyễn Thị Kim H, Lý Thị T, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Kim L cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo, tuy nhiên chưa có tiền án, tiền sự, số tiền thu giữ trên chiếu bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị G phạm tội “Tội đánh bạc” và “Gá bạc”.

Xử phạt bị cáo 06 (S) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 01 (một) năm tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 01 (một) năm 06 (S) tháng tù.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết L 06 (S) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị S 06 (S) tháng tù.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim A phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim A 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S, Nguyễn Thị Kim A được tính từ kể ngày bắt các bị cáo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, các bị cáo Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S, Nguyễn Thị Kim A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, (xin hưởng án treo hoặc phạt tiền).

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B kháng nghị, đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Quyết

định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S và kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Kim A về hình phạt tội “Đánh bạc” và bị cáo Phan Thị G về hình phạt tội “Gà bạc”, chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương và kháng cáo của các bị cáo Phan Thị G, Phạm Thị S, Huỳnh Thị Tuyết L về hình phạt tội “Đánh bạc”. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Phan Thị G, Phạm Thị S, Huỳnh Thị Tuyết L về hình phạt tội “Đánh bạc” theo hướng chuyển phạt tiền mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Các bị cáo không trA luận, trong lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định: Từ khoảng 11 giờ 00 phút đến 11 giờ 45 phút ngày 02/8/2020, tại nhà bị cáo Phan Thị G thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương có Phạm Thị S, Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Kim H, Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Kim A và Lý Thị T thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài Tứ Sắc, cụ thể như sau: Phạm Thị S, tham gia đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất cùng với các đối tượng Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Kim H. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.492.000 đồng. Tiền bị cáo S đưa vào đánh bạc là 915.000 đồng. Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Kim A tham gia đánh bạc cùng với Lý Thị T tại chiếu bạc thứ hai, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.096.000 đồng. Tiền bị cáo G đưa vào đánh bạc là 1.144.000 đồng; Tuyết L là 120.000 đồng; Kim A là 330.000 đồng. Riêng bị cáo Phan Thị G còn có hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho các đối tượng trên đánh bạc.



[3] Hành vi của bị cáo G dùng nhà của mình, đồng thời tham gia đánh bạc cùng các con bạc là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự trị an. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Tuy tổng số tiền thu được trên chiếu bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với Phan Thị G, ngày 02/7/2020, bị Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc”, chấp hành xong ngày 21/7/2020. Bị cáo Phạm Thị S vào ngày 20/4/2020 đã bị Công an phường Mỹ Phước, thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền”, chấp hành xong ngày 07/5/2020. Đến thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc (ngày 02/8/2020) chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Huỳnh Thị Tuyết L, ngày 29/5/2020, bị Công an xã A, thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền”, chấp hành xong ngày 12/6/2020. Đối với Nguyễn Thị Kim A, ngày 30/01/2007, bị Tòa án nhân dân huyện B (nay là thị xã B), tỉnh Bình Dương xử phạt 9.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 02/8/2020, Kim A vẫn chưa chấp hành xong cả về hình phạt chính và án phí.

Như vậy, đến thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc (ngày 02/8/2020), thì bị cáo Phạm Thị S, Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Kim A có tiền án chưa được xóa án tích.

[4] Hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền của các bị cáo Phạm Thị S, Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Nguyễn Thị Kim A với nhân thân nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo G sử dụng nhà của mình dùng vào việc đánh bạc nên phạm vào tội “Gá bạc” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo G về tội đánh bạc và gá bạc, xét xử A, L, S về tội đánh bạc là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo G 06 (S) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 01 (một) năm tù về tội “Gá bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 01 (một) năm 06 (S) tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã lớn tuổi (sinh năm 1956), việc đánh bài không phải thường xuyên, không là nguồn thu nhập cho bản thân hay gia đình bị cáo; tội phạm bị cáo thực hiện ít nghiêm trọng, mức độ ảnh hưởng xấu cho xã hội không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm một phần hình phạt về tội gá bạc cho bị cáo G, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình xã hội nhưng cũng đạt được mục đích cải tạo, phòng ngừa.

[6] Về tội đánh bạc, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B và bị cáo G cùng kháng nghị, kháng cáo chuyển sang hình phạt tiền là không phù hợp quy định pháp luật, vì không thể tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo A có 01 tiền án, 01 tiền sự và nhân thân xấu về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo hoặc phạt tiền theo quy định tại Điều 35 và 65 Bộ luật Hình sự.

[7] Về mức hình phạt với các bị cáo L, bị cáo S thấy rằng: Bị cáo L, bị cáo S bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc”, nay tiếp tục vi phạm về hành vi đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 2.096.000 đồng là ít hơn định lượng theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nhưng do các bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nên bị truy tố và xét xử về tội đánh bạc là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hành vi các bị cáo thực hiện được xem là phạm tội lần đầu, việc đánh bài không thường xuyên, không là nguồn thu nhập cho bản thân hay gia đình các bị cáo; tội phạm các bị cáo thực hiện ít nghiêm trọng, mức độ ảnh hưởng xấu cho xã hội không lớn; các bị cáo cũng đã lớn tuổi. Do đó, xét xử các bị cáo L, S về hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa cho xã hội, phù hợp với kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B.

[8] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo A không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật; kháng cáo của bị cáo G, L, S được chấp nhận nên không phải chịu.

[9] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị giữ nguyên mức án đối với bị cáo A; chấp nhận một phần kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B và kháng cáo của bị cáo S, L, sửa một phần bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đề nghị hình phạt tiền đối với bị cáo G về tội đánh bạc là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị G và Nguyễn Thị Kim A; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan Thị G và Nguyễn Thị Kim A về tội “Đánh bạc”.

2. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B,

tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Thị G về tội “Đánh bạc”.

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị G phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phan Thị G 06 (S) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim A phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim A 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị G, Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S và Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương như sau:

3.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị Tuyết L, Phạm Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết L 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị S 20.000.000 đồng.

3.2. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 55, 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị G phạm tội “Gá bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị G 06 (S) tháng tù về tội “Gá bạc”;

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Thị G chấp hành hình phạt chung của 02 tội “Đánh bạc” và “Gá bạc” là 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim A phải nộp 200.000 đồng;

- Bị cáo Phan Thị G, Phạm Thị S và Huỳnh Thị Tuyết L không phải chịu.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 24.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Tài**